

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:24/2021/HS- ST
Ngày 28- 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Chúc

Bà Lê Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:19/2021/TLST- HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:21/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H- sinh ngày 16/02/1990, tại: B, tỉnh T;NDKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 6, xã Q, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung T; con bà: Mai Thị T; chồng: Nguyễn Văn T(đã ly hôn);Con: có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 - Có mặt

- Người làm chứng: Bà Hoàng Thị D- sinh năm 1986

Đ/c: Khu phố 11, phường N, thị xã B, tỉnh T- Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 ngày 02/02/2021, tại đường Nguyễn Khuyến, thuộc khu phố 11, phường N, thị xã B Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B phối hợp với Công an phường N, thị xã làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị H đang cất giấu 01 túi ma túy trong túi da màu đen đang đeo trên người. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật theo quy định.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm:

+ 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước túi khoảng (5x8)cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng dạng đá;

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng trắng, màn hình bị rạn nứt, đã cũ;

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận, Biển kiểm soát 36F5- 058.40, đã cũ;

+ 01 (một) túi da màu đen đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 716/ PC09, ngày 04/02/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Các hạt tinh thể màu trắng dạng đá của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng (trọng lượng) 3,192g (ba phẩy một chín hai gam) loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận: Do là bạn nghiện ma túy với Nguyễn Văn N sinh năm 1991, trú tại thôn 5, xã Q, thị xã B, tỉnh T nên khoảng 10 giờ 15 phút ngày 02/02/2021, N gọi điện thoại qua ứng dụng zalo có tên “Chấm Hết” đến zalo của H có tên “Mộng Tít” rủ H lên nhà nghỉ 14 thuộc đường Nguyễn Khuyến, khu phố 11, phường N, thị xã B cùng sử dụng ma túy đá nhưng H từ chối do bận trông con nhỏ, sau đó H đòi nợ Ninh số tiền 5.000.000đ đã vay trước đó, N bảo H lên nhà Nghỉ 14 lấy ma túy đá trừ nợ. H đang sử dụng ma túy để giảm cân nên đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy biển kiểm soát 36F5- 058.40 đến nhà nghỉ 14 gặp N lấy ma túy và cất vào túi xách bằng da màu đen đang đeo trên vai rồi điều khiển xe máy quay về, đến đầu đường Nguyễn Khuyến, thuộc khu phố 11, phường Ngọc T, thị xã B thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Quá trình điều tra không chứng minh được việc Nguyễn Văn N đã đưa ma túy cho Nguyễn Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B tiếp tục điều tra, xác minh khi nào điều tra được sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Về tài sản tạm giữ và vật chứng của vụ án:

01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ mận, Biển kiểm soát 36F5- 058.40 đã cũ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng trắng, màn hình bị rạn nứt đã cũ; 01 (một) túi xách da màu đen đã cũ; 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa toàn bộ bao gói mở niêm phong và 3,039 g (ba phẩy không ba chín gam) các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (là mẫu vật còn lại sau giám định) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển đến Chi Cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số:23/CT-VKS- BS ngày 26 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 36 đến 42 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo

* Về xử lý vật chứng: □p dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,039 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng.

+ 01 túi xách da màu đen, đã cũ;

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 xe máy ghi chữ Honda Vision màu đỏ mận, BKS 36F5- 05840, số máy JF33E- 0384549, số khung RLHJF 331- 7DY313675, đã cũ.

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ, rạn nứt.

- Về án phí: Đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Hường đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/02/2021, tại đường Nguyễn Khuyến, thuộc khu phố 11, phường N, thị xã B, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã B phối hợp với Công an phường Ngọc T, thị xã B làm nhiệm vụ, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị H

đang có hành vi cất dấu trái phép 01 túi ma túy qua giám định có tổng trọng lượng 3,192g (Ba phẩy một chín hai gam) loại: Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải xử phạt Nguyễn Thị H một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố là thương binh thương tật 41% và đã từng được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng bằng khen vì đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: □p dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,039 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng.

+ 01 túi xách da màu đen, đã cũ;

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 xe máy ghi chữ Honda Vision màu đỏ mận, BKS 36F5- 05840, số máy JF33E-0384549, số khung RLHJF 331- 7DY313675, đã cũ.

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ, rạn nứt.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/BLHS

* Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"

* Xử phạt: Nguyễn Thị H 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/02/2021.

* Xử lý tang vật: □p dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã

được bàn giao sang Chi cục Thi hành án theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/4/2021 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy:
- + 01 túi xách da màu đen, đã cũ;
- + 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 3,039 gam các hạt tinh thể dạng đá màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo:
- + 01 xe máy ghi chữ Honda Vision màu đỏ mận, BKS 36F5- 05840, số máy JF33E-0384549, số khung RLHJF 331- 7DY313675, đã cũ.

+ 01 Điện thoại di động ghi chữ OPPO màu trắng hồng, màn hình bị vỡ, rạn nứt.
* Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(28/5/2021).

Nơi nhân:

- VKSND Thị xã B ;
- VKS nhân dân tỉnh T
- Bị cáo
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TỔNG THỊ HÀ

